

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ MÔI TRƯỜNG TÂN PHƯỚC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ MÔI TRƯỜNG TÂN PHƯỚC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TAN PHUOC CONSTRUCTION AND ENVIRONMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109166564

3. Ngày thành lập: 28/04/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 13 ngõ 499 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát địa hình; - Khảo sát địa chất công trình; - Thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; - Thiết kế cơ - điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước công trình; - Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; - Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; - Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; - Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình; - Kiểm định xây dựng (Điều 1, Nghị định 100/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Xây dựng); - Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; - Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; - Đo bóc khối lượng; - Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; - Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; - Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; - Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng; - Tư vấn quản lý dự án. (Điều 1, Nghị định 100/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Xây dựng);	7110(Chính)
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở chi nhánh) Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hòa nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; Thang máy, cầu thang tự động; Các loại cửa tự động; Hệ thống đèn chiếu sáng; Hệ thống hút bụi; Hệ thống âm thanh; Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
3.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
4.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
5.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
6.	Phá dỡ	4311

7.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng);	4312
8.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chẻ biến; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, vécni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn đồ ngũ kim	4663
9.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất, chế tạo các hệ thống cơ khí phục vụ sản xuất của ngành công nghiệp (không hoạt động tại trụ sở chi nhánh)	2599
10.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế website; trang trí nội thất	7410
11.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
12.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; Kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô theo hợp đồng Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt	4932
13.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận chuyển hàng hóa bằng ô tô theo hợp đồng và theo tuyến cố định;	4933
14.	Cho thuê xe có động cơ	7710
15.	Đại lý du lịch Chi tiết: Lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế, vé máy bay	7911
16.	Điều hành tua du lịch	7912
17.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn chuyển giao công nghệ, cung cấp giải pháp kỹ thuật chế tạo, lắp đặt, vận hành hệ thống thiết bị xử lý môi trường (nước cấp, nước thải, chất thải và khí thải); Chuyển giao phần mềm tin học; Dịch vụ tư vấn về năng lượng và bảo vệ môi trường; Tư vấn về phát triển xã hội, cộng đồng; Đào tạo, tập huấn; Nghiên cứu khoa học; Hợp tác quốc tế.	7490
18.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230

19.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị phụ tùng vật tư, nguyên liệu phục vụ ngành môi trường, sản xuất, công nghiệp và tiêu dùng.	4669
20.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán, sửa chữa bảo trì các hệ thống công nghệ cao cho ngành y tế như hệ thống xử lý nước cho thận nhân tạo và các phụ kiện kèm theo (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở chi nhánh)	4659
21.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: hóa chất, vật tư (Trừ các loại Nhà nước cấm)	4690
22.	Thu gom rác thải độc hại Chi tiết: Thu gom, vận chuyển, lưu giữ, xử lý, tiêu hủy, tái chế, chất thải sinh hoạt, công nghiệp, bệnh viện (không hoạt động tại trụ sở chi nhánh)	3812
23.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới (trừ hoạt động đấu giá)	4610
24.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Điều 28 Luật thương mại 2005)	8299
26.	Xây dựng nhà để ở	4101
27.	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng	4102
28.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 10.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN THỊ DUNG	Căn hộ B1116, tầng 11, Tòa B, Chung cư Hateco Hoàng mai, Phường Yên Sở, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	50,000	038187001789	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	50.000	500.000.000	50,000		
2	NGUYỄN VĂN HUY	B1116, tầng 11, Tòa B, Chung cư Hateco Hoàng mai, phố Hưng Thịnh, Phường Yên Sở, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	40,000	038083012363	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	40.000	400.000.000	40,000		

3	LÊ DƯƠNG TRƯỜNG GIANG	Thôn Trang Các, Xã Hà Long, Huyện Hà Trung, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	10,000	038093002395
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	10.000	100.000.000	10,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN THỊ DUNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 09/07/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 038187001789

Ngày cấp: 06/06/2018

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Căn hộ B1116, tầng 11, Tòa B, Chung cư Hateco Hoàng mai, phố Hưng Thịnh, Phường Yên Sở, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Căn hộ B1116, tầng 11, Tòa B, Chung cư Hateco Hoàng mai, phố Hưng Thịnh, Phường Yên Sở, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội